

Phụ lục III
DANH MỤC VĂN BẢN QPPL CỦA HĐND, UBND TỈNH LIÊN QUAN ĐẾN
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH NN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN
(Ban hành kèm theo Quyết định số _____ /QĐ-UBND ngày _____ /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi văn bản	Nội dung hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
Tổng số: 44 văn bản (21 nghị quyết; 23 quyết định)						
I. Lĩnh vực Đầu tư (09 văn bản: 02 nghị quyết; 07 quyết định)						
01	Nghị quyết	01/2020/NQ-HĐND ngày 22/5/2020	Về Bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh giai đoạn 2020-2024	Bảng số 6: Giá đất ở tại nông thôn; Bảng số 7: Giá đất ở tại đô thị	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh	17/12/2023
02	Nghị quyết	22/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	Về phân cấp, cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025	Nội dung tại gạch đầu dòng (-) thứ nhất, điểm a (Trường trung học phổ thông), khoản 4 Điều 1; dấu cộng (+) thứ nhất, gạch đầu dòng (-) thứ nhất, điểm c (Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên) khoản 4, Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh	14/7/2022

03	Quyết định	05/2016/QĐ-UBND ngày 22/02/2016	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh	Điều 1; khoản 1 Điều 2; Điều 5; khoản 2, khoản 7 Điều 10; điểm đ, g, h khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 12 ; điểm g khoản 9 Điều 12; điểm e, h, i, m, o, p khoản 11 Điều 12; điểm a, g khoản 12 Điều 12 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh	12/8/2021
04	Quyết định	22/2016/QĐ-UBND ngày 20/5/2016	Ban hành Quy định về một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm d khoản 2 Điều 4; khoản 1, khoản 3 Điều 6; Điều 7; khoản 1, khoản 3 Điều 8; điểm b khoản 2 Điều 11; điểm d khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 12 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 58/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh	30/12/2024
05	Quyết định	36/2016/QĐ-UBND ngày 18/11/2016	Ban hành Quy định về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Đã bãi bỏ bởi Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh	17/11/2024

06	Quyết định	22/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020	Ban hành Bảng giá và Quy định bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh giai đoạn 2020-2024	Đoạn thứ hai Điều 1 Quyết định; khoản 12 Điều 4 Quy định bảng giá các loại đất; Bảng số 6, Bảng số 7 ban hành kèm theo Quyết định	Đoạn thứ hai Điều 1 được bãi bỏ tại Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND; Khoản 12 Điều 4 của Quy định Bảng giá các loại đất được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND; Bảng số 6, bảng số 7 ban hành kèm theo Quyết định được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND	09/10/2020
07	Quyết định	27/2020/QĐ-UBND ngày 24/8/2020	Quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để xác định đơn giá thuê đất, đơn giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 1 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của UBND tỉnh	10/9/2023
08	Quyết định	09/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022	Ban hành quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh	Điều 3, Điều 4 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh	02/02/2024

09	Quyết định	05/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND và Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh	Khoản 3 Điều 1, Điều 2 và Điều 3	Bị bãi bỏ tại Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh	18/10/2024
II. Lĩnh vực Ngân sách nhà nước (31 văn bản: 15 nghị quyết; 16 quyết định)						
01	Nghị quyết	02/2005/NQ-HĐND ngày 21/7/2005	Về việc ban hành chính sách cho đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh	Khoản 1, khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009 của HDND tỉnh	20/7/2009
02	Nghị quyết	40/2006/NQ-HĐND ngày 11/10/2006	Quy định một số chế độ chính sách đối với công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình	Tên gọi Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em của tỉnh/huyện/thành phố/thị xã tại điểm 1, khoản II, Điều 1; điểm 2, khoản IV, Điều 1; cụm từ "Dân số - Gia đình và Trẻ em" tại điểm 4, khoản III Điều 1; kinh phí trong việc thực hiện Chính sách khuyến khích tại Khoản IV, Điều 1	- Hết hiệu lực một phần; Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 11/2009/NQ-HĐND ngày 10/7/2009 của HĐND tỉnh	20/7/2009
03	Nghị quyết	58/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012	Về việc quy định chế độ đặc thù đối với Huấn luyện viên, Vận động viên thể thao thành tích cao và bồi dưỡng cho các lực lượng phục vụ giải	Khoản 1 Điều 1	Được thay thế bởi Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh	01/8/2019

04	Nghị quyết	78/2012/NQ-HĐND ngày 21/12/2012	Về việc quy định một số chính sách bảo tồn voi tỉnh Đắk Lắk	Điểm d, điểm f khoản 2, khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND tỉnh	01/01/2022
05	Nghị quyết	07/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016	Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từ năm 2017 cho ngân sách các cấp chính quyền thuộc tỉnh Đắk Lắk	Dấu cộng thứ ba gạch đầu dòng thứ chín Điểm b (b.2) Khoản 1 Điều 1, gạch đầu dòng thứ bảy Điểm b b.2) Khoản 2 Điều 1, dấu cộng thứ ba gạch đầu dòng thứ tám Điểm b b.2) Khoản 2 Điều 1, gạch đầu dòng thứ tám Điểm b (b.2) Khoản 3 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Điều 4 Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh	20/12/2019
06	Nghị quyết	10/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018	Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm b khoản 2 Điều 1; khoản 1 Điều 2; điểm g khoản 2 Điều 3; khoản 1 và khoản 2 Điều 6; Điều 4, Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh	22/7/2024
07	Nghị quyết	03/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019	Quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm c khoản 1 Điều 4	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 của HĐND tỉnh	13/5/2024
08	Nghị quyết	07/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Phân định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường, nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường cho các cấp ngân sách thuộc tỉnh Đắk Lắk	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh	22/7/2024

09	Nghị quyết	08/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020	Quy định mức chi quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 5 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của HĐND tỉnh	20/10/2023
10	Nghị quyết	13/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 1 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh	18/12/2024
11	Nghị quyết	19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020	Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm a, điểm b khoản 2 Điều 4; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 6; khoản 4 Điều 9; Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	16/12/2024
12	Nghị quyết	05/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021	Quy định một số chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên của tỉnh xuất sắc tại các giải thể trong nước và quốc tế	Điểm a khoản 1 Điều 1; khoản 1 Điều 2; điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết 27/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh	16/12/2024

13	Nghị quyết	12/2021/NQ-HĐND ngày 17/12/2021	Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022	Gạch đầu dòng thứ 3 điểm a khoản 1; nội dung đầu, gạch đầu dòng thứ hai điểm a khoản 2 Điều 3; nội dung đầu, gạch đầu dòng thứ ba điểm c khoản 1, dấu cộng thứ năm thuộc gạch đầu dòng thứ tư điểm a khoản 3, điểm b khoản 3, gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 7, nội dung cuối khoản 7, điểm b khoản 8, điểm b khoản 9 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh	17/12/2023
14	Nghị quyết	18/2021/NQ-HĐND ngày 21/12/2021	Quy định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 1; điểm a, điểm b khoản 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 07/11/2024 của HĐND tỉnh	18/11/2024
15	Nghị quyết	11/2022/NQ-HĐND ngày 24/8/2022	Quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng; số lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trang bị cho lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh	Điểm a khoản 1 Điều 1 và Điều 2	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 20/6/2024 của HĐND tỉnh	01/7/2024
16	Quyết định	37/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012	Ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm c, Điểm d Khoản 2 Điều 4; Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh	23/01/2015

17	Quyết định	13/2014/QĐ-UBND ngày 28/5/2014	Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách về bảo tồn Voi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 3 Điều 2; Điểm c Khoản 2 Điều 3; Điều 5; khoản 1 và khoản 2 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Khoản 10 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 và Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh	06/01/2017
18	Quyết định	16/2014/QĐ-UBND ngày 11/6/2014	Về việc ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử; Bản tin của các cơ quan nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã, thành phố; Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 1; khoản 7 Điều 2; khoản 1 Điều 3; khoản 2, khoản 9 Điều 4; khoản 2 Điều 6; Điều 8; Điều 10; Điều 11 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh	06/12/2021
19	Quyết định	23/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015	Về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 2 Điều 1 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh	29/12/2019
20	Quyết định	30/2016/QĐ-UBND ngày 11/8/2016	Về việc ban hành Quy định phối hợp giữa Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 1; Điểm d Khoản 1, Khoản 3 Điều 2; Điều 3; Khoản 4 Điều 4; Điều 5 ; cụm từ “các Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất”	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh	29/12/2019

21	Quyết định	43/2016/QĐ-UBND ngày 27/12/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách về bảo tồn voi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 28/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh	khoản 3 Điều 1; quy định về đối tượng và nội dung chi hỗ trợ; trình tự thực hiện tại khoản 4, khoản 5 Điều 1;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024	11/11/2024
22	Quyết định	12/2018/QĐ-UBND ngày 20/6/2018	Ban hành Quy định đấu nối và hỗ trợ đấu nối vào hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	khoản 1 Điều 9; cụm từ “Công ty TNHH Một thành viên Đô thị và Môi trường Đắk Lắk” tại Điều 3 Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND và Điều 1 Quy định kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND	17/11/2023
23	Quyết định	22/2019/QĐ-UBND ngày 06/11/2019	Ban hành Quy định về tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 3; khoản 4, khoản 8, khoản 9 Điều 5; khoản 14 Điều 6; khoản 3 Điều 11 Quy định kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh	22/7/2023
24	Quyết định	23/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019	Quy định tài sản công có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk	Điều 1, Điều 3, Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh	01/8/2022
25	Quyết định	26/2019/QĐ-UBND ngày 17/12/2019	Về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 8, Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh	15/9/2023

26	Quyết định	27/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019	Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk	Điều 1; Điều 4	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND; Điều 1 bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND	03/1/2022
27	Quyết định	03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2019	Ban hành Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ	Chương III Quy chế ban hành kèm theo Quyết định	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh	01/8/2022
28	Quyết định	10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020	Về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 3 Điều 3; khoản 1, khoản 4 Điều 4; khoản 1, điểm a khoản 2 Phụ lục 6 ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh □	20/3/2023
29	Quyết định	41/2021/QĐ-UBND ngày 23/12/2021	Ban hành Quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi dưỡng, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Khoản 5 Điều 7; khoản 3 Điều 8	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 23/1/2024 của UBND tỉnh	01/02/2024

30	Quyết định	10/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	*Nội dung “Không áp dụng tận thu, tận dụng đối với cây lâm nghiệp tập trung (rừng tự nhiên, rừng trồng), tài sản sau khi nhà nước bồi thường phải tổ chức thu hồi và bán đấu giá theo quy định” tại Khoản 1 Điều 1; * Nội dung “Cây rừng tập trung: Rừng tự nhiên và rừng trồng”; nội dung “Việc đo đếm gỗ, gốc, rễ, gỗ xẻ áp dụng Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản” tại Khoản 4 Điều 1; * Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND tỉnh	15/9/2023
31	Quyết định	03/2024/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	Quy định phương thức chi trả và mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 2	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 31/12/2024	13/01/2025
III. Lĩnh vực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (04 văn bản: 04 nghị quyết; 0 quyết định)						
01	Nghị quyết	06/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 07/11/2024 của HĐND tỉnh	18/11/2024

02	Nghị quyết	04/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023	Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	khoản 1 Điều 2; khoản 2 Điều 4; Điều 9; điểm a khoản 1 Điều 14 Quy định kèm theo Nghị quyết	Được Sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của HĐND tỉnh	18/11/2024
03	Nghị quyết	09/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Quy định hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025	Khoản 3 Điều 3; khoản 3 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 03/5/2024 của HĐND tỉnh	13/5/2024
04	Nghị quyết	10/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	Quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo tỉnh Đắk Lắk từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025	Khoản 2 Điều 1; khoản 1 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh	22/7/2024